

CÔNG TY TNHH XUẤT KHẨU GODIVA

Website | www.denisoil.com
Gmail | denisoilvietnam@gmail.com
Hotline | (+84) 966.2345.18



DNS TURBO POWERX

DẦU NHỚT ĐỘNG CƠ DIESEL VÀ XĂNG TURBO TĂNG ÁP 4 KỲ



SAE GRADE SAE 20W50 API CLASSIFICATION CI-4/SL

DNS TURBO POWERX SAE 20W50 là dầu nhớt động cơ đa cấp chất lượng cao, đáp ứng tiêu chuẩn API CI-4/SL, phù hợp cho cả động cơ diesel tăng áp và động cơ xăng 4 kỳ hoạt động trong điều kiện tải trọng lớn và nhiệt độ cao. Sản phẩm được pha chế từ dầu gốc tinh luyện cùng hệ phụ gia tiên tiến, giúp tăng cường khả năng bảo vệ động cơ, duy trì hiệu suất ổn định và kéo dài thời gian sử dụng dầu.

THÀNH PHẦN Dầu gốc khoáng và phụ gia cao cấp

TÍNH NĂNG NỔI BẬT

- DNS TURBO POWER X SAE 20W50 mang lại khả năng bảo vệ động cơ vượt trội chống mài mòn và ăn mòn, giúp kéo dài tuổi thọ thiết bị.
- Dầu có tính năng tẩy rửa và phân tán cặn tuyệt vời, giữ cho động cơ luôn sạch sẽ. Độ nhớt ổn định ở cấp 20W50 giúp duy trì hiệu suất bôi trơn tối ưu trong điều kiện nhiệt độ cao và tải trọng lớn.
- Ngoài ra, dầu còn có khả năng chống ô-xi hóa và chịu nhiệt tốt, đảm bảo hiệu quả vận hành lâu dài và ổn định.

ỨNG DỤNG

Phù hợp cho các loại xe tải, xe đầu kéo, xe khách, máy công trình và thiết bị công nghiệp sử dụng động cơ diesel tăng áp 4 kỳ và động cơ xăng cần hiệu suất cao.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giá trị
Khối lượng riêng ở 15°C	Kg/L	ASTM D4052	0.865
Độ nhớt động học ở 100°C	°C	ASTM D445	16.3 - <21.9
Trị số kiểm tổng	mgKOH/g	ASTM D2896	Min 9
Chỉ số độ nhớt	-	ASTM D2270	Min 130
Nhiệt độ chớp cháy cốc hở	°C	ASTM D92	Min 220

BẢO QUẢN Ở nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Đậy kín nắp sau khi sử dụng.

AN TOÀN Tham khảo MSDS

BAO BÌ Can 4L, Xô thiếc 18L / Xô nhựa 18L / Phuy sắt 200L

CÔNG TY TNHH XUẤT KHẨU GODIVA

Website | www.denisoil.com
Gmail | denisoilvietnam@gmail.com
Hotline | (+84) 966.2345.18



DNS TURBO POWERX

4-STROKE TURBOCHARGED DIESEL AND GASOLINE ENGINE OIL



SAE GRADE SAE 20W50 API CLASSIFICATION CI-4/SL

DNS TURBO POWERX SAE 20W50 is a high quality multi-grade engine oil, meeting API CI-4/SL standards, suitable for both turbocharged diesel engines and 4-stroke gasoline engines operating under high load and high temperature conditions. The product is formulated from refined base oil and advanced additives, helping to enhance engine protection, maintain stable performance and extend oil usage time.

INGREDIENT Mineral base oil and premium additives

FEATURES

- DNS TURBO POWERX SAE 20W50 provides superior engine protection against wear and corrosion, helping to prolong equipment life.
- The oil has excellent detergency and dispersancy properties, keeping the engine clean. The stable viscosity of 20W50 helps maintain optimal lubrication performance under high temperature and heavy load conditions.
- In addition, the oil also has good oxidation resistance and heat resistance, ensuring long-term and stable operating efficiency.

APPLICATION

Suitable for trucks, tractors, passenger cars, construction machinery and industrial equipment using any 4-cylinder turbocharged diesel engine and gasoline engines requiring high performance.

SPECIFICATIONS

Name	Unit	Test methor	Value
Density @15°C	Kg/L	ASTM D4052	0.865
Kinematic viscosity @100°C	°C	ASTM D445	16.3 - <21.9
Total number	mgKOH/g	ASTM D2896	Min 9
Viscosity index	-	ASTM D2270	Min 130
Flash point	°C	ASTM D92	Min 220

PRESERVE Store in a cool, dry place, away from direct sunlight. Close lid after use.

SAFE Refer to MSDS

PACKAGING 4-liter jerrycan, 18L tin bucket / 18L plastic bucket / 200L iron drum.

CÔNG TY TNHH XUẤT KHẨU GODIVA

Website | www.denisoil.com
Gmail | denisoilvietnam@gmail.com
Hotline | (+84) 966.2345.18



DNS TURBO POWER X

四冲程涡轮增压柴油和汽油发动机油



SAE 等级 SAE 20W50 API分类 CI-4/SL

DNS TURBO POWERX SAE 20W50 是一款高品质多级机油，符合 API CI-4/SL 标准，适用于高负荷高温条件下运行的涡轮增压柴油发动机和四冲程汽油发动机。该产品采用精制基础油和先进添加剂精制而成，有助于增强发动机保护，保持稳定的性能并延长机油使用寿命。

故事 矿物基础油和优质添加剂

事情 - DNS TURBO POWERX SAE 20W50 机油提供卓越的发动机防磨损和防腐蚀保护，有助于延长设备使用寿命。 - 该机油具有卓越的清净分散性能，可保持发动机清洁。20W50 的稳定粘度有助于在高温重载条件下保持最佳润滑性能。 - 此外，该机油还具有良好的抗氧化性和耐热性，确保长期稳定的运行效率。	作用 适用于使用任何 4 缸涡轮增压柴油发动机和要求高性能的汽油发动机的卡车、拖拉机、客车、建筑机械和工业设备。			
	注意事项			
	技术指标	单位	测试方法	数值
	比重 (15°C)	Kg/L	ASTM D4052	0.865
	运动黏度 (100°C)	°C	ASTM D445	16.3 - <21.9
	酸值	mgKOH/g	ASTM D2896	Min 9
	黏度指数	-	ASTM D2270	Min 130
	闪点 (闭口)	°C	ASTM D92	Min 220

保險 请置于阴凉干燥处，避免阳光直射。使用后请盖紧瓶盖

全部 请参考安全数据表

包Bì 4升油桶, 18L 铁桶 / 18L 塑料桶 / 200L 铁桶